

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

"về bảo vệ môi trường trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước" trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường và Thông báo số Thông báo số 268a/TB-CPCP ngày 31/8/2016 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về tăng cường kiểm soát ô nhiễm và bảo vệ môi trường;

Căn cứ Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 22/12/2016 của Ban thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 02-KL/TW ngày 26/4/2016 của Ban chấp hành Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX "về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước";

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động "về bảo vệ môi trường trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước" trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nội dung chỉ đạo được nêu trong Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị (*khoá IX*); Kết luận số 02-KL/TW ngày 26/4/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân, tạo chuyển biến tích cực trong công tác bảo vệ môi trường thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Ngăn ngừa, giảm dần mức độ ô nhiễm, suy thoái và sự có môi trường do hoạt động của con người và tác động của tự nhiên gây ra. Khắc phục có hiệu quả tình trạng ô nhiễm môi trường, trước hết là ở những nơi đã bị ô nhiễm nghiêm trọng, phục hồi hệ sinh thái đã bị suy thoái, đảm bảo sự hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường; tạo ra bước chuyển biến căn bản trong công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc, nhận thức đầy đủ và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực để thực hiện tốt các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị (*khoá IX*); Kết luận số 02-

KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Việc triển khai thực hiện các chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này phải được tiến hành nghiêm túc, thường xuyên, đồng bộ, gắn với thực hiện các Nghị quyết, chủ trương của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường công tác đôn đốc, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra để đảm bảo việc thực hiện có hiệu quả.

- Nâng cao tính kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm thực thi công vụ, quán triệt và thực hiện nghiêm Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị nhằm triển khai có hiệu quả, đảm bảo tiến độ được giao.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp chính quyền đối với công tác bảo vệ môi trường

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đề ra trong Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 22/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 02-KL/TW ngày 26/4/2016 của Ban chấp hành Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Gắn các chỉ tiêu về môi trường vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hàng năm để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Khẩn trương chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch về bảo vệ môi trường. Trong đó, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, kéo dài, gây bức xúc cho nhân dân mà chậm hoặc không có biện pháp giải quyết, khắc phục kịp thời, hiệu quả; đồng thời, coi đây là tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu chính quyền và các ngành.

2. Tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức, trách nhiệm về bảo vệ môi trường

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục và vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa thân thiện với môi trường, tự giác chấp hành các quy định của pháp luật về môi trường.

- Xây dựng các nội dung tuyên truyền về tầm quan trọng và tác động của môi trường đối với sức khỏe, sự sống, từ đó nâng cao nhận thức, ý thức và trách nhiệm của cộng đồng trong việc giữ gìn, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; kịp thời phát hiện, tuyên dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích, đóng góp trong công tác bảo vệ môi trường; đồng thời công bố

công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng các tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật về môi trường.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tăng cường nhận thức và năng lực quản lý môi trường cho các doanh nghiệp, chủ trang trại, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và người dân trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và thực hiện các mô hình truyền thông bảo vệ môi trường như: mô hình khu công nghiệp xanh; mô hình phường, xã xanh; mô hình đổi mới công nghệ, cơ giới hóa trong công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt...nhằm tạo một mạng lưới truyền thông hiệu quả và rộng khắp trong hệ thống chính trị, đoàn thể, doanh nghiệp và nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Nâng cao và phát huy hơn nữa vai trò của cơ quan thông tin, truyền thông trong việc tuyên truyền các quy định của pháp luật, chế tài xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đến từng doanh nghiệp, người dân.

- Xây dựng các phóng sự và tin bài về sự tác động của môi trường, các hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường, các chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường...với các thông điệp ngắn, đơn giản (*các đoạn hội thoại ngắn, phóng sự ngắn*) và các thông điệp chuyên sâu (*các bài viết, phóng sự, tọa đàm và phim tài liệu*) nhằm tuyên truyền rộng rãi đến người dân, cung cấp thông tin về thực trạng quản lý môi trường, nâng cao nhận thức và khuyến khích sự tương tác, phản hồi từ phía người xem.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới

- Tiếp tục kiện toàn, củng cố cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường từ tỉnh đến cơ sở theo hướng thống nhất, tập trung đầu mối. Nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ thực thi pháp luật bảo vệ môi trường các cấp; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ môi trường, nhất là đối với cấp huyện, cấp xã.

- Tăng cường phân cấp cho cơ sở để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật, đảm bảo nguyên tắc rõ người, rõ việc chịu trách nhiệm. Địa phương nào để xảy ra ô nhiễm môi trường thì người đứng đầu chính quyền và ngành tài nguyên môi trường ở địa phương đó phải chịu trách nhiệm toàn diện; chủ đầu tư là người chịu trách nhiệm chính đối với dự án do mình làm chủ đầu tư; người đứng đầu cơ quan thẩm định, phê duyệt dự án chịu trách nhiệm trong việc thẩm định, phê duyệt dự án.

- Thu hút đầu tư phải bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường; kiên quyết không cho phép đầu tư vào các loại hình sản xuất, sử dụng công nghệ sản xuất lác hậu có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường.

- Rà soát các quy định, quy chế phối hợp trong công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh để ban hành, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế, đảm bảo tính đồng bộ, tránh chồng chéo. Xây dựng và ban hành các quy chuẩn kỹ thuật môi trường trên địa bàn tỉnh, tập trung vào các lĩnh vực có nguy cơ gây

ô nhiễm môi trường, nơi đông dân cư và khu vực có hệ sinh thái nhạy cảm cần được bảo vệ.

- Nâng cao trách nhiệm, năng lực thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường. Kiểm tra, đôn đốc chủ dự án, nhà đầu tư tuân thủ các yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, nhất là việc xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án.

- Rà soát các báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường đã được phê duyệt, các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư, nhất là các dự án lớn có nguy cơ tác động xấu đến môi trường để có điều chỉnh hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh kịp thời, hoàn thành trong năm 2017.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về bảo vệ môi trường theo hướng ngăn chặn các dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, loại hình sản xuất có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường.

- Tổ chức đánh giá, phân loại và đề xuất biện pháp kiểm soát các nguồn thải, nhất là các nguồn thải lớn, chất thải nguy hại; tập trung giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường ở khu vực đô thị, nông thôn, làng nghề, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cơ sở phát sinh nhiều chất thải; khoanh vùng, xử lý, cải tạo các khu vực ô nhiễm, nhất là ô nhiễm tồn lưu hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật gắn với việc thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Tích cực bảo vệ, duy trì và khôi phục rừng tự nhiên, khoanh vùng bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

- Tập trung kiểm soát chặt chẽ hoạt động xả thải; các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh phải xây dựng hoàn thành hệ thống xử lý nước thải tập trung trước khi đi vào hoạt động chính thức. Buộc các dự án đầu tư mới phải xây dựng hệ thống xử lý nước thải đạt loại A theo quy chuẩn trước khi thải ra môi trường; các dự án đã đi vào hoạt động phải hoàn thành việc đầu tư, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải đạt loại A trước ngày 31/12/2017. Đối với các cơ sở có quy mô xả nước thải trên 1.000 m³/ngày đêm phải thực hiện lắp đặt thiết bị quan trắc nước thải tự động liên tục và truyền số liệu trực tiếp về Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

- Tập trung xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh; xử lý triệt để, di dời các lò gạch thủ công lò đứng ra khỏi khu dân cư, chuyển vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhất là việc xử lý nước thải theo quy định; phát hiện sớm và kịp thời xử lý nghiêm những cơ sở sản xuất, kinh doanh, đơn vị thi công không tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường, có hành vi gây ô nhiễm môi trường; kiên quyết đình chỉ hoạt động hoặc cấm hoạt động đối với các trường hợp vi phạm nghiêm trọng và buộc các đơn vị vi phạm phải thực hiện các biện pháp phục hồi môi trường theo

quy định. Thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan quản lý Nhà nước trong việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt quy hoạch và quản lý quy hoạch; trong đó phải tính đến các mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện có hiệu quả quy hoạch bảo vệ môi trường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Quản lý chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường ngay từ khi xây dựng, phê duyệt các dự án đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư cho doanh nghiệp; gắn mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ môi trường vào các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển của các ngành và địa phương. Nâng cao chất lượng thẩm định tiêu chí môi trường trong công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường;
- Tăng cường trang thiết bị quan trắc và phân tích môi trường, xây dựng năng lực cảnh báo, dự báo, phòng ngừa ứng phó với sự cố môi trường.

4. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường

- Huy động sự tham gia của các thành phần kinh tế đầu tư cho bảo vệ môi trường; khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia các dịch vụ về bảo vệ môi trường, đặc biệt là thu gom, tái chế và xử lý chất thải rắn, rác thải sinh hoạt.

- Đảm bảo mức chi cho sự nghiệp môi trường không dưới 1% tổng chi ngân sách và tăng dần tỷ lệ này theo tốc độ tăng trưởng kinh tế hằng năm của tỉnh; kết hợp tăng chi từ ngân sách với đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước cho bảo vệ môi trường như: thúc đẩy hiệu quả hợp tác công tư trong đầu tư bảo vệ môi trường.

5. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ vào bảo vệ môi trường

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng và chuyên giao công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, đặc biệt là các công nghệ xử lý, tái chế và tái sử dụng chất thải. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác bảo vệ môi trường; xây dựng và nhân rộng các mô hình về sản xuất sản phẩm sạch; hình thành và phát triển ngành công nghiệp môi trường, tạo thị trường, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển dịch vụ môi trường.

- Ứng dụng và phổ biến, nhân rộng các công nghệ xử lý chất thải với chi phí thấp trong xử lý chất thải khu vực nông thôn. Hạn chế phát triển mới và có lộ trình giảm dần các hoạt động kinh tế tiêu tốn nhiều năng lượng, tài nguyên và gây ô nhiễm môi trường.

- Vận động khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh trang bị, sử dụng các thiết bị công nghệ tiên tiến vào sản xuất, chế biến; ứng dụng công nghệ sản xuất sạch, công nghệ sạch, công nghệ hiện đại thân thiện với môi trường vào lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp; vận động cá nhân, hộ gia đình sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường.

6. Thúc đẩy hợp tác khu vực và quốc tế về bảo vệ môi trường

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế nhằm thu hút nguồn lực cho bảo vệ môi trường; chủ động, sáng tạo trong việc đề xuất các sáng kiến hợp tác quốc tế; tham gia, tổ chức thực hiện hiệu quả các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Đẩy mạnh hợp tác với các địa phương nhằm học hỏi kinh nghiệm về bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên; phối hợp giải quyết các vấn đề môi trường liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh trước ngày 05/12 hàng năm.

- Chủ động phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan tăng cường tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường; chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường đến cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và nhân dân.

- Phối hợp với các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác bảo vệ môi trường hàng năm trên địa bàn tỉnh; sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước hàng năm chi cho sự nghiệp môi trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức các hoạt động truyền thông, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, đổi mới nội dung, xác định đối tượng ưu tiên tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho cộng đồng một cách hiệu quả, đồng bộ.

2. Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố căn cứ theo chức năng nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện về UBND tỉnh (*qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) trước ngày 30/11 hàng năm.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh nơi công cộng; giám sát chặt chẽ việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường ở địa phương, đơn vị.

- Phối hợp với các cấp chính quyền địa phương đưa nội dung bảo vệ môi trường vào phong trào "toute dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", là tiêu chí để bình xét thi đua thôn, khu phố văn hóa, phường đạt chuẩn văn minh đô thị, xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, cơ quan, đơn vị văn hóa; gắn với tuyên truyền trách nhiệm bảo vệ môi trường với xây dựng nông thôn mới.

Trên đây là Kế hoạch hành động "về bảo vệ môi trường trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước" trên địa bàn tỉnh, yêu cầu các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn DBQH tỉnh;
- Uỷ ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PVP;
- Báo Kon Tum, Đài PT-TH tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN4

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Tuy